

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HNGĐ-ST
Ngày 04-11-2019
“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Tám và bà Võ Thị Mơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thúy Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đăk Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 102/2019/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 30 tháng 9 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 12/2019/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự;

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị S, sinh năm: 1973 - có mặt.

Nơi ĐKKHKT: Tổ M, TT N, huyện P, tỉnh Đăk Nông

Chỗ ở: Tổ M, TT N, huyện P, tỉnh Đăk Nông.

2. *Bị đơn:* Anh Cao Văn V, sinh năm: 1968 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ M, TT N, huyện P, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 5 năm 2019 và trong quá trình xét xử chị Nguyễn Thị S bày: Chị và anh Viễn kết hôn vào năm 1994 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện P, tỉnh Nam Định ngày 02.11.1994. Kết hôn trên cơ

sở tự nguyện, không bị ép buộc hay lừa dối. Quá chung sống chị S và anh V có 03 con chung tên Cao Thị Mỹ L, sinh năm 1996 (đã thành niên); Cao Văn D, sinh năm 1996 (đã thành niên); Cao Hoàng Đ, sinh ngày 02/11/2003. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã, đánh đập nhau. Nguyên nhân do anh V nghiện rượu, mỗi khi uống rượu là anh đánh đập vợ con. Vợ chồng đã ly thân hơn 03 năm, xét thấy hạnh phúc không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị S xin được ly hôn với anh Viễn.

Về con chung: chị S có nguyện vọng được nuôi con chung cháu Cao Hoàng Đ, sinh ngày 02/11/2003 đến tuổi trưởng thành không yêu cầu anh V cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Chị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập bị đơn anh Cao Văn V đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng anh V không đến, Tòa án tiến hành xác minh nơi cư trú thì biết anh V có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ M, TT N, huyện P, tỉnh Đắk Nông, hiện tại anh V có mặt tại địa phương. Vì vậy Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng để làm căn cứ giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Sen giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án là đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự gây khó khăn cho Tòa án trong việc giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án: Qua các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Đắk Song đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể: Đề nghị giải quyết cho chị S ly hôn với anh V. Về con chung: giao cháu Cao Hoàng Đ, sinh ngày 02/11/2003 cho chị S trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu Đ trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án: 01 giấy xác nhận lục kết hôn và 03 giấy khai sinh (*bản sao*); 01 sổ hộ khẩu gia đình của (*Phô tô*); 02 giấy CMND (*Phô tô chứng thực*).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị S khởi kiện anh Cao Văn V về tranh chấp “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS. Bị đơn có địa chỉ tại tổ M, TT N, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, tranh chấp này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân

dân huyện Đắk Song theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Chị S và anh V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện P, tỉnh Nam Định, HĐXX xét thấy đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã, đánh đập nhau, nguyên nhân do anh V nghiện rượu mỗi khi uống rượu là anh đánh đập vợ con. Chị S và anh V đã ly thân hơn 03 năm nay.

[3] Tuy Tòa án không tiến hành lấy được lời khai của anh V, nhưng trên cơ sở lời khai của chị S, chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện và kết quả xác minh thì thấy chị S và anh V trong cuộc sống hôn nhân thường xảy ra mâu thuẫn, anh V mỗi lần uống rượu về là đánh đập vợ con, đập phá đồ đạc hàng xóm can ngăn nhưng không nghe. Vì vậy HĐXX xét thấy yêu cầu khởi kiện của chị S là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[4] Đối với bị đơn Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập cũng như các văn bản tố tụng nhưng bị đơn vẫn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án không có lý do. Như vậy anh V đã từ bỏ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, đó là quyền được tham gia tố tụng, quyền được pháp luật bảo vệ, điều đó cũng thể hiện bị đơn đã không tôn trọng pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn đã vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên HĐXX xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[5] Về con chung: Chị S và anh V có 03 con chung Cao Thị Mỹ L, sinh năm 1996 (đã thành niên); Cao Văn D, sinh năm 1996 (đã thành niên); Cao Hoàng Đ, sinh ngày 02/11/2003 hiện nay cháu Đ đang ở với chị Sen, nguyện vọng của cháu Đ muốn ở với chị S. Vì vậy HĐXX quyết định giao con chung Cao Hoàng Đ, sinh ngày 02/11/2003 cho chị S trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

[6] Về tài sản chung: Chị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk về nội dung vụ án là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Chị S phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; Điều 264; Điều 267; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều

51, 53, 56, 81, 82, 83, 84, 85 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị S.

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị S được ly hôn với anh Cao Văn V.

2. Về con chung: Giao con chung Cao Hoàng Đ, sinh ngày 02.11.2003 cho chị Nguyễn Thị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh V có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai có quyền cản trở thực hiện quyền này.

Trường hợp anh V lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh V.

Hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

3. Về tài sản chung: Chị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Chị Nguyễn Thị S phải chịu toàn bộ số tiền trên, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm chị S đã nộp theo biên lai số 0004839 ngày 13/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THA h.Đắk Song;
- UBND xã Nghĩa Hải, h. Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phong

